Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa
Tập 429
Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư
Chuyển ngữ: Trung Tấn
Biên tập: Bình Minh
Thời gian: 31/05/2011
Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – Hong Kong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 541, hàng thứ 5. Từ câu "ngày đêm niệm Phật" bắt đầu xem từ đây.

Thứ hai: ngày đêm niệm Phật. Kinh dạy ngày đêm suy nghĩ thế giới Cực Lạc của Phật A Di Đà, chủng chủng công đức, chủng chủng trang nghiêm.

Ở trước chúng ta học đến chánh nhân thứ hai, đoạn thứ nhất "tu hành thập thiện". Trong đoạn này đặc biệt trình bày với các vị. Người xưa, chư vị cổ đức không nhắc đến, vì sao không nhắc đến? Vì xã hội lúc đó, mọi người đều có thể lĩnh hội được, không cần phải nhắc đến. Bây giờ mê hoặc của chúng ta sâu nặng hơn người xưa, không nhắc đến thì không biết được. Đây chính là phước báu niệm Phật cầu sanh tịnh độ, quá lớn, quá lớn, lớn đến nỗi không cách gì hình dung được. Chỉ có thể dùng một câu nói thường dùng trong nhà Phật, "không thể nghĩ bàn" để hình dung nó. Quý vị không cách nào tưởng tượng được, quý vị cũng không cách nào nói ra được. Con người trên thế gian này ai không cầu phước? Cho dù là người Trung Quốc hay người nước khác, không phân sắc tộc, không phân tín ngưỡng, chỉ cần là con người thì không ai không cầu phước. Phước báu lớn nhất, phước báu thù thắng đệ nhất, đến nơi đâu cầu? Không ai biết. Người niệm Phật là cầu phước lớn, nhưng người niệm Phật tự họ cũng không biết. Cho nên họ niệm chưa chuyên cần, lúc niệm Phật vẫn còn xen tạp hoài nghi, còn xen tạp vọng niệm. Nếu như họ thực sự biết được niệm Phật là tu phước báu đệ nhất của thế xuất thế gian. Tôi tin rằng lúc họ niệm Phật, nhất định dùng chân tâm, chắc chắn không có tạp niệm. Làm sao biết được? Phía trước chúng ta giảng thập thiện, thượng phẩm thập thiện thì sanh thiên. Thiện có cấp bậc, thượng thượng phẩm thập thiện, đương nhiên họ vẫn cần thêm một chút định công. Nếu thực sự thành tựu định rồi thì họ không ở dục giới, phước báu đó càng lớn, họ lên đến cõi trời sắc giới. Chúng ta chỉ nói dục giới, mọi người ở đây, mỗi con người đều có dục vọng, dục vọng chưa dứt. Dục vọng chưa dứt thì không ra được dục giới, dục

giới có sáu tầng trời. Phước báu lớn nhất là tầng cao nhất này, tầng thứ sáu gọi là Trời Tha Hóa Tự Tại. Tất cả thọ dụng của họ đều do người khác cúng dường, người nào cúng dường? Trời thứ năm cúng dường họ, trời thứ năm là Trời Hóa Lạc. Chư thiên ở cõi Trời Hóa Lạc có thể nói là hưởng thụ vật chất, hưởng thụ tinh thần, hưởng thụ của ngũ dục lục trần tùy vào tâm ham muốn, ý nghĩ vừa dấy lên thì có thể biến hóa ra ngay. Không cần thiết kế, không cần nhân công đến làm việc. Muốn ăn, gọi là ăn uống trăm vị, ăn uống trăm vị này là có gốc gác. Thời xưa đế vương ăn cơm, họ ăn bao nhiêu món? Một trăm món, cho nên gọi là ăn uống trăm vị. Phước báu lớn nhất ở nhân gian là đế vương, đế vương ăn cơm có một trăm món ăn. Đĩa thức ăn đó rất nhỏ, chỉ giống như chén xì dầu của chúng ta bây giờ, đặt ra ngay hàng thẳng lối. Một hàng mười món, một trăm món, đây là phước báu. Không cần phải thiết kế, hôm nay kết hợp với món gì, ngày mai kết hợp với món gì. Không cần vậy, không dùng cái tâm đó, cũng không cần người xây dựng. Khi ý niệm khởi lên thì trăm món ăn uống bày ra trước mắt, khi không muốn, không muốn thì hoàn toàn không có nữa. Quý vị thấy, cũng không cần dọn dẹp, cũng không cần rửa chén bát. Đây giống như là thần thoại, giới khoa học hiểu được. Hiểu được trên lý, nhưng cách nào để có thể làm được thì họ không biết.

Lý là gì? Tất cả các pháp từ tâm tưởng sanh. Vì sao cõi trời thứ năm, cõi trời thứ sáu, tâm của họ nghĩ thì sự liền thành, tâm chúng ta nghĩ lại không thành? Cái nghĩ của chúng ta không chuyên chú, cái nghĩ của chúng ta là tán tâm không phải nhất tâm. Trong kinh đức Phật thường nói: "chế tâm nhất xứ vô sự bất biện". Cái nghĩ của họ là nhất tâm, cái nghĩ của chúng ta là đa tâm. Đa tâm thì sức mạnh phân tán rồi, cho nên không thể thành tựu.

Do đó chúng ta đã hiểu được, Phật A Di Đà lúc còn ở nhân địa, khi chưa thành Phật, thân phận giống như vậy của chúng tôi, thân người xuất gia - Pháp Tạng tỳ kheo. Thật hy hữu, ngài đã phát 48 lời nguyện, cũng chính là nói vì biến pháp giới hư không giới, hết thảy chúng sanh khổ nạn này làm thế nào giúp họ rời khổ được lạc, ngài nghĩ ra 48 sự việc. 48 sự việc này ngài nghĩ trong bao lâu? Ngài tu trong bao lâu? Năm kiếp, thời gian này thật quá dài, trong kinh không nói trung kiếp, tiểu kiếp thì chắc chắn là đại kiếp. Thời gian của một đại kiếp bao lâu? Là vũ trụ không phải trái đất, vũ trụ ít nhất là một đại thiên thế giới. Một đại thiên thế giới có mười ức hệ ngân hà, một khu vực như vậy, thế giới lớn như vậy, một lần thành trụ hoại không gọi là một kiếp. Vậy năm kiếp là năm lần thành trụ hoại không, thời gian dài như vậy! Thiên văn số tự, ngài dùng nhất tâm tư duy, năm

kiếp không ngừng, niệm lực này đã thành tựu. Cho nên thế giới Cực Lạc tất cả tự nhiên hình thành, cùng với Cảnh Giới Trời Hóa Lạc, Trời Tha Hóa Tự Tại. Trời Hóa Lạc với Trời Tha Hóa Tự Tại là người phàm chúng ta, phàm phu. Bên trong còn có dục vọng chưa buông xả mà vẫn có thể thành tựu. Thế giới này của A Di Đà Phật tu hành năm đại kiếp. Trong đó không có dục vọng, giống như trong Kinh Kim Cang đã nói: "Vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng". Chẳng những rời tướng, mà ý nghĩ cũng không có, nửa quyển sau của Kinh Kim Cang: "vô ngã kiến, vô nhân kiến, vô chúng sanh kiến, vô thọ giả tướng". Kiến đó chính là ý nghĩ, ý nghĩ cũng không có.

Tu hành thời gian dài lâu như vậy, cách tu như thế nào? Đó chính là nguyện vọng của chính mình, hy vọng nguyện vọng này của chính mình có thể tự nhiên thành tựu. Phật A Di Đà đã làm được, nguyện vọng của phàm phu chúng ta, đến tầng trời thứ năm, tầng trời thứ sáu thực hiện, không cần thiết kế, không cần xây dựng. Ngày nay Phật A Di Đà lấy nguyện lực của ngài, công phu tu hành đạt được thành tựu cứu cánh viên mãn, đây chính là thế giới Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc do ngài tu mà thành, ngài tu thành công đức này để cúng dường chúng sanh, phước báu chúng sanh quá lớn! Chỉ cần quý vị thực sự tin tưởng, thực sự mong về thế giới Cực Lạc. Những quả báo của Phật A Di Đà tu được, quý vị hưởng thụ được hết, còn thú thắng hơn trời hóa lạc, phước báu này quá lớn! Trời hóa lạc chỉ có hưởng thụ chứ không khai mở trí huệ. Thế giới tây phương Cực Lạc, đức Phật A Di Đà từ bi, ngày ngày giảng kinh dạy học không gián đoạn. Đó là gì? Là giúp quý vị khai mở trí huệ. Cho nên đến thế giới Cực Lạc có thể nói là phước báo viên mãn, trí huệ viên mãn. Trí huệ viên mãn thì đã thành Phật, chỉ có Phật gọi là nhị túc tôn, túc là đầy đủ, nhị là trí huệ và phước báu, hai loại này viên mãn. Điều này thật đáng nể. Pháp môn này đức Phật nói không sai, là pháp khó tin. Vì sao khó tin? Chúng ta nghe được lời này không tránh được khỏi hoài nghi. Vì sao vậy? Vì không phải thường thức của chúng ta, không phải là kinh nghiệm của chúng ta, từ trước đến nay chưa từng nghe, thế gian đâu có sự việc như vậy, đây gọi là lý tưởng. Không biết rằng lý tưởng của thế giới Cực Lạc đã biến thành sự thật, chúng ta có thể đối với việc này mà sinh lòng tin không còn hoài nghi, điều này cũng không dễ dàng.

Trong kinh giáo đại thừa 60 năm miệt mài không bỏ, mới thực sự lĩnh hội được, ngộ ra chân tướng của lý sự này. Trước đây tôi chưa giảng được thấu triệt như vậy, không phải tôi giữ lại, chính tôi cũng chưa hiểu rõ. Cho nên nghĩ đến thế giới Cực Lạc nghĩ đến Trời Hóa Lạc của chúng ta, không phải là một đạo lý

sao? Nó thù thắng hơn Trời Hóa Lạc, đây là chắc chắn. Đó là trên nhân địa của Phật A Di Đà, hoằng nguyện thù thắng không gì sánh bằng, giúp chúng sanh lìa khổ được vui, ngài thật sự đã làm được. Giống như nói ngài xây một cái đạo tràng, cái này thì tôi đã lĩnh hội được từ sớm. Xây một khu vui chơi hoan nghênh mọi người đến sống ở bên đó, đến bên đó tu hành. Vì sao ngài làm như vậy? Bây giờ chúng ta đã hoàn toàn đã hiểu rõ, người đã minh tâm kiến tánh đều biết. Biến pháp giới hư không giới với chúng ta là một thể, phàm phu chúng ta có phân biệt, họ không có phân biệt. Cho nên hai câu này người học Phật đều biết "vô duyên đại từ, đồng thể đại bi", chúng ta đều biết nói, nhưng ý nghĩa thực sự của hai câu này thì không hiểu.

Sao gọi là vô duyên? Sao gọi là đồng thể? Ý nghĩa của mặt chữ không khó hiểu, thật là đồng thể không? Chúng ta chưa kiến tánh, nhưng chúng ta huân tập mấy mươi năm Kinh Hoa Nghiêm, huân tập Kinh Pháp Hoa, tuy chưa có chứng đắc nhưng chúng ta hiểu được đạo lý này, cho nên đối với sự việc này chúng ta có lòng tin, không còn hoài nghi. Vì sao vậy? Vì nó có lý luận làm chứng cứ, trên lý nói thông suốt. Giới khoa học cũng hiểu được đạo lý này, sự biến đổi của năng lượng và vật chất. Giới khoa học cũng đang mong muốn, cũng đang nghĩ, nếu như một ngày nào đó khoa học tiến bộ đến điểm này, chúng ta muốn những thứ gì, năng lượng là biến pháp giới hư không giới, năng lượng sẽ thay đổi. Từ năng lượng đổi thành vật chất, chúng ta không phải đã hưởng thụ sao? Chúng ta không muốn những thứ này, vật chất này lại biến thành năng lượng, đã giải phóng thì không có nữa. Sự chuyển đổi của năng lượng và vật chất cách nói này đã rất lâu, mấy mươi năm trước chúng ta đã hiểu, giới khoa học đã trình bày rồi. Nhưng chuyển biến cách nào thì không ai biết. Bom nguyên tử cũng được phát minh từ nguyên lý này, vật chất hóa giải thành năng lượng, bom nguyên tử được phát minh từ nguyên lý này. Nhưng làm thế nào để năng lượng biến đổi thành vật chất thì họ chưa làm được. Trên lý luận nói bất kỳ vật chất nào cũng có thể biến đổi thành năng lượng, bây giờ chỉ có thiểu số những nguyên tố này, có thể khiến nó biến thành năng lượng, không phải bất kỳ vật chất nào cũng có thể. Trong Phật pháp bất kỳ vật chất nào cũng có thể trở về được năng lượng. Tất cả năng lượng đều có thể biến hóa thành vật chất, đạo lý này bây giờ chúng ta rất rõ ràng, không còn mê hoặc nữa.

Vật chất nghìn sai vạn khác là do nguyên nhân gì? Giới khoa học nói với chúng ta là tần suất chấn động không giống nhau. Tần suất chấn động chậm thì biến thành thể, tần suất biến động nhanh một chút thì biến thành dịch thể, giống

như nước thuộc loại này, da của chúng ta. Đây đều là chấn động tương đối nhanh, càng nhanh thì biến thành sóng điện tử, biến thành sóng ánh sáng, biến thành sóng điện tử. Khoa học đã chứng minh cho chúng ta, chúng ta biết được tại sao có việc này, nhưng phải biết rằng tất cả từ tự tánh biến ra. Năng lượng cũng là tự tánh biến, tự tánh không phải năng lượng, không phải vật chất, nó cũng không phải tinh thần, cái gì cũng không phải. Nhưng nó có thể hiện ra tất cả pháp. Hiện tượng mà chúng ta nói ngày nay, hiện tượng vật chất, hiện tượng tự nhiên, hiện tượng tinh thần, đều là tự tánh biến ra. Cùng một tự tánh nghĩa là cùng một thể. Thực sự khẳng định là cùng một thể, thì lòng từ bi của họ đã hiện ra, lòng từ bi là tánh đức, tự tánh vốn có, từ bi là ái, chân ái.

Tình thương của cha mẹ đối với con cái, lúc nào thấy được? Lúc lọt lòng, trẻ nhỏ chưa biết đi, lúc này hiển hiện ra rõ ràng nhất. Trẻ nhỏ chưa biết đi, chưa biết nói, quý vị thấy biểu hiện của chúng nó, chúng đối với cha mẹ, cha mẹ đối với chúng, đây là cái gì? Là thiên tánh, đây chính là nhân tánh vốn thiện. Từ từ lớn lên, chúng đã hiểu chuyện, thế nào gọi là hiểu chuyện? Đã bị ô nhiễm, càng ô nhiễm càng nghiêm trọng, đã mất đi thiên tánh, phai mờ rồi, trạng thái cũng thay đổi, biến thành phiền não, biến thành lo nghĩ, biến thành phân biệt, biến thành chấp trước, biến thành vọng tưởng. Đây là nhân của luân hồi lục đạo, luân hồi lục đạo từ đâu mà có? Từ đây mà có. Nếu như chúng ta không vọng tưởng, không phân biệt, không chấp trước, không lo nghĩ, không gánh nặng, thì luân hồi lục đạo không thấy nữa, không có nữa, nó không phải thật. Cho nên Phật A Di Đà dùng phương pháp gì giúp chúng ta lìa khổ được vui, giúp chúng ta phá mê khai ngộ, giúp chúng ta trở về tự tánh? Ngài dùng phương pháp trì danh niệm Phật, thật quá vi diệu. Nghĩa là dạy chúng ta niệm Phật, ngày đêm niệm Phật, trong niệm Phật có phước và tuệ lớn như vậy. Chúng ta thực sự biết được rồi, có thể không niệm sao? Có thể không liều mạng mà niệm sao? Niệm thành công rồi, vãng sanh thế giới Cực Lạc, lúc nào quý vị đi? Tùy ý của quý vị, quý vị muốn lúc nào đi thì lúc đó đi. Tâm niệm này của quý vị vừa khởi Phật A Di Đà đã biết, ngài đến tiếp dẫn quý vị. Phật đến tiếp dẫn chúng ta ở phẩm trước đã học qua, thượng bối vãng sanh pháp thân đến tiếp dẫn, trung bối vãng sanh ứng thân đến tiếp dẫn, hạ bối vãng sanh hóa thân đến tiếp dẫn. Người thường chúng ta vãng sanh, tuyệt đại đa số đều là hóa thân của Phật đến tiếp dẫn. Phật có năng lực hóa vô lượng vô biên thân, đức Phật bảo với chúng ta năng lực này không phải ngài độc quyền, mà mỗi người đều có. Phật pháp là bình đẳng pháp, mỗi người đều có ba thân,

nói pháp thân, pháp thân là cùng một thể, pháp thân là một, ứng hóa thân thì muôn ngàn khác biệt. Cho nên đều là nói rõ công đức niệm Phật không thể nghĩ bàn.

Nói công đức người thường không hiểu. Chúng ta nói một cách khác, phước báo không thể nghĩ bàn, trí huệ không thể nghĩ bàn, đức tướng không thể nghĩ bàn, điều này mọi người dễ hiểu. Thứ này dung hợp lại thì gọi là công đức, cho nên cái này tự tánh vốn có.

Kinh này, kinh này chỉ cho bổn kinh, dạy chúng ta "ngày đêm suy nghĩ", tốt, nên như vậy, đừng nghĩ ngợi lung tung. Nghĩ đến cái khác, quý vị thấy, quý vị đem cơ duyên tu phước tu huệ của mình đánh mất rồi, trong lòng quý vị vọng niệm nhiều như vậy, đều là tâm lục đạo luân hồi, tạo nghiệp luân hồi, đâu cần phải như vậy? Người niệm Phật không thể vãng sanh chính là lòng họ không chuyên nhất, tạp niệm quá nhiều, tạp niệm là tâm luân hồi, chính là nghĩ việc luân hồi lục đạo quá nhiều. Nghĩ đến Phật quá ít, cho nên quý vị niệm Phật không thể vãng sanh, không phải nói thật sự không vãng sanh, đời này của quý vị không thể vãng sanh, vì sao? Đời này công phu chưa thành thục, thành thục đâu có lý không vãng sanh! Có thể thành thục không? Có thể, cần bao lâu? Trong kinh nói cho chúng ta, từ một ngày cho đến bảy ngày, quý vị thấy rất đơn giản. Cho nên trước đây tôi từng đề cập đến, đây cũng là trong kinh thường nói với chúng ta. Một tháng tu một ngày, một ngày một đêm, gọi là đả Phật thất, tinh tấn Phật thất, đây không phải là bảy ngày, một ngày. 24 giờ đồng hồ niệm Phật, việc này có thể làm được, một tháng một ngày, chọn một ngày. Một năm 12 ngày, đừng thấy thời gian ít, sức mạnh đó rất lớn, lớn vô cùng.

Chúng tôi đem sự việc này nói ra, cung kính tán thán, có không ít bạn học đã nghe rồi họ làm được, làm được rất tốt, làm như pháp. Viết thư cho tôi, gọi điện nói với tôi, tôi nghe xong vô cùng hoan hỷ. Một tháng chọn thời gian một ngày, có được mười mấy người, tốt nhất đừng nên vượt quá 20 người, một nơi nho nhỏ thì có thể tu, một ngày một đêm. Giống như bế quan niệm Phật, phải có mấy người cùng chí hướng hộ trì, lo cho quý vị. Trong việc chăm sóc này quan trọng nhất là ăn uống, ăn uống nên ăn ít mà ăn nhiều bữa, ăn no rồi thì hôn trầm, buồn ngủ tinh thần không tỉnh được. Lúc đói trong lòng phát hoảng cũng không có cách nào niệm Phật, cho nên giữ gìn trạng thái không đói không no. Trong 24 giờ đồng hồ này có người chăm lo cho quý vị.

Ngày đêm suy nghĩ, suy nghĩ điều gì? Suy nghĩ thế giới Cực Lạc, Phật A Di Đà, nghĩ Phật A Di Đà vì chúng ta xây dựng đạo tràng này, thế giới Cực Lạc. Ân

đức này quá lớn, biết ơn báo ơn, niệm niệm không quên Phật A Di Đà. Làm sao có thể về thế giới Cực Lạc, điều kiện rất đơn giản.

Thứ nhất thật tin tưởng. Tin tưởng Phật A Di Đà, tin tưởng nguyện hạnh của Phật A Di Đà, 48 lời nguyện, tu hành 5 kiếp. Tin tưởng nguyện hạnh công đức viên mãn của ngài, thế giới Cực Lạc tự nhiên hiện ra, một chút hoài nghi cũng không có, đây là tín.

Thứ hai: Tự phát nguyện, chúng ta thật muốn đi, thật muốn đi thì thế giới này phải buông xả, không thể mang theo thế giới này. Cho nên nói vạn duyên buông xả một lòng xưng niệm, đây là điều kiện thứ hai.

Điều kiện thứ ba là làm thật. Có ý niệm này có nhận thức này, hay! Quý vị phải thật buông xả, thật niệm Phật "chủng chủng công đức, chủng chủng trang nghiêm", chính là trong kinh này đã giới thiệu. Phật Thích Ca Mâu Ni đã thấy được, Phật Thích Ca Mâu Ni đã từng ở, cho nên ngài giới thiệu, nói tường tận như vậy, rõ ràng như vậy. Chúng ta đối với người giới thiệu này nên có lòng tin, sau khi nghe rồi thì làm, vậy vãng sanh cần bao nhiêu thời gian? Chúng ta thấy người trước đây, trong Tịnh Độ Thánh Hiền Lục ghi chép rất nhiều, nam nữ già trẻ, các ngành các nghề, xuất gia tại gia niệm Phật vãng sanh, trong vãng sanh truyện ghi chép, đại đa số không ngoài ba năm, thì sự việc này đã thành công rồi. Đời này sanh về thế giới Cực Lạc, trí huệ, phước đức của quý vị, gần như đã viên mãn. Cho nên việc này không dễ dàng tin tưởng, phiền não của chúng ta một khi chưa đoạn, thì làm sao trí huệ, phước đức viên mãn được? Đây chính là Phật A Di Đà, mang trí tuệ phước đức của ngài chia sẻ cho chúng ta. Ngài thật chia cho chúng ta, chúng ta thật đạt được rồi, ở trong môi trường này, mang tập khí phiền não của chúng ta từ vô thỉ kiếp đến nay từ từ đào thải. Quý vị thấy đạo tràng mười phương chư Phật, tập khí phiền não đào thải hết rồi, trí huệ mới xuất hiện. Thế giới Cực Lạc không phải vậy, đến nơi đó trí huệ phước đức quý vị đã đạt được, đạt được từ từ lại buông xả. Đây là điểm thế giới Cực Lạc và quốc độ của mười phương chư Phật không giống nhau. Cho nên, chư Phật Như Lai xưng tán Phật A Di Đà là "Quang trung cực tôn, Phật trung chi vương", đạo lý là ở nơi này.

Chúng ta hiểu rõ rồi, bây giờ ngày đêm suy nghĩ làm sao để thực hành? Thiên Thân Bồ Tát trong Vãng Sanh Luận lập ngũ niệm môn, đây chính là sự tu tập của Thiên Thân Bồ Tát. Ngài đã làm như thế và cung cấp cho chúng ta tham khảo.

Điều thứ nhất của ngũ niệm môn là "lễ bái môn". Chúng ta nên nghĩ xem câu nói này, mười đại nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát, thứ nhất là "lễ kính chư

Phật", quý vị thấy tương ứng với câu này. Thứ hai là "tán thán". Vậy xem xem truyền thống văn hóa xưa kia của chúng ta, quý vị mở ra câu đầu tiên của thiên thứ nhất trong Lễ Ký, "Khúc lễ nói, đừng bất kính". Đừng bất kính chính là lễ bái tán thán. Thế xuất thế gian, đại thánh đại hiền, họ chưa từng gặp mặt. Khổng Tử và đức Phật Thích Ca Mâu Ni chưa từng gặp mặt, những gì họ trình bày, họ nói lại hoàn toàn tương đồng, đúng như trong ngạn ngữ xưa nói "anh hùng sở kiến đại lược tương đồng". Một vị ở Trung Quốc, một vị ở Ấn Độ khoảng cách xa xôi. 3000 năm trước không nhất định là cùng một thời đại, những điều họ nói, họ làm hoàn toàn tương đồng. Chúng ta có thể không kinh ngạc sao? Chúng ta lại nghĩ vì sao phải đem lễ kính đặt lên hàng đầu? Thực sự mà nói lễ kính là tánh đức, từ lọt lòng thì đã xuất hiện rồi.

Một lần ở Nhật Bản, tôi tham gia hội nghị hòa bình của Liên Hiệp Quốc, đồng hành với tôi đồng tu niệm Phật có hơn 10 người, trong đó có một bà mẹ trẻ, đẩy đứa bé mới sinh bốn tháng. Tôi quay đầu lại xem tôi nói với mọi người đừng đi, hãy dừng lại, quý vị cẩn thận quan sát em bé này. Quý vị thấy ánh mắt của nó đối với mẹ của nó, mẹ nó đối với nó, tôi nói với mọi người, trong ngũ luân nói: "phụ tử hữu thân", quý vị thấy được chưa! Nó biểu diễn y như thật, không ai dạy nó, không ai dạy em bé, mẹ của nó cũng không ai dạy, nó lưu xuất ra từ thiên tánh, đó chính là tự nhiên, không hề giả bộ. Đó là gì? Trong Phật pháp gọi là: "vô duyên đại từ, đồng thể đại bi", rất rõ ràng. Lễ kính, tuy không có những động tác lễ tiết đó, nhưng tâm của nó thể hiện quá rõ ràng, rất viên mãn. Cho nên con người với con người, con người đối với cổ thánh tiên hiền, thậm chí đối với hết thảy chúng sanh, ngay cả với sơn hà đại địa, họ với chúng ta đều là một thể. "Đừng bất kính" lão tổ tông của chúng ta đã nói, đó là khi Phật giáo chưa truyền vào Trung Quốc. Sau khi Phật pháp truyền vào "nhất thiết cung kính" "nhất tâm đảnh lễ". Quý vị nghĩ xem, người xưa dạy chúng ta như vậy. Ngày nay chúng ta gặp vấn đề khó, khó ở chỗ nào? Khó ở chỗ không có tâm cung kính này. Đứa bé chỉ có ở lúc nhỏ, quý vị thấy được, dần dần lớn lên, 1 tuổi, 2 tuổi, tùy vào tuổi tác mà tâm cung kính đó suy theo, đại khái bây giờ trẻ em đến 5,6 tuổi, cha mẹ với nó là mối quan hệ gì? Mối qua hệ bạn bè. Mối quan hệ thân yêu không còn nữa, không ai dạy nó. Giáo dục truyền thống xưa vì sao xem trọng bám rễ? Bám rễ là lúc nào? Đứa bé mới sinh ra đến 3 tuổi, 1000 ngày này, giáo dục bám rễ. Một nghìn ngày này bám rễ không tốt thì sau này rất khó. Cái gọi là "thiếu thành nhược thiên tính, tập quán thành tự nhiên". 3 tuổi bắt đầu dạy, muộn rồi. 1000 ngày sớm nhất của nó, ai dạy nó? Bây giờ truyền hình dạy nó, cha mẹ không dạy nữa. Trong nhà

mời một người đến trông con, cha mẹ không dạy nữa. Người trông trẻ để bé xem truyền hình, thì nó không quậy. Truyền hình dạy nó cái gì? Bạo lực sắc tình, sát đạo dâm vọng. Trong đầu của bé hoàn toàn đã học được, học rất nhanh, tính ghi nhớ tốt, một đời cũng không quên được. Đây là điểm ngày nay chúng ta nói giáo dục luân lý đạo đức, nói truyền thống văn hóa, khó khăn nhất. Cho nên phải thực sự có người nỗ lực, phải sau 3,4 đời mới có thể thấy được kết quả, đời này của chúng ta không thấy được thành quả. Đời tiếp theo cũng không thấy được kết quả. Đó là do nguyên nhân gì? Không thành kính, cho nên ngày nay dạy thành kính là đứng hàng đầu. Cách dạy thế nào, đây không phải là nói thôi, mà chúng ta phải làm. Chúng ta lấy lòng chân thành đối nhân xử thế, chúng ta lấy thái độ chân thành đối nhân xử thế, đây gọi là dạy học. Tự mình phải làm, phải đưa ra sự thành ý, đây mới gọi là học Phật.

Một đời dạy học của Phật Thích Ca Mâu Ni. Các vị cẩn thận quan sát để lĩnh hội, ngài lấy thân giáo đặt hàng đầu. Đi đứng nằm ngồi, lời nói cử chỉ đều là tấm gương của mọi người, đều là mô phạm của mọi người, đó là gì? Là như lý. Trong Phật pháp gọi là trì giới. Tứ đức trong Hoàn Nguyên Quán có nói, đây là đức thứ hai "oai nghi hữu tắc". Những hình tượng biểu hiện này của quý vị có quy củ, có thể làm tấm gương cho mọi người, không thể qua loa, tùy lúc tùy nơi. Cuộc sống trong nhà không thể không có lễ, không có lễ thì nhà loạn rồi, không có lễ thì trẻ nhỏ trong nhà quý vị học điều xấu rồi sao? Cha mẹ là thầy giáo đảm nhận đầu tiên của con cái. Giáo dục bám rễ hoàn toàn dựa vào cha mẹ. Giữa vợ chồng cũng không thể thiếu sót lễ tiết, vì sao? Vì làm để con cái thấy, rễ của nó mới có thể bám tốt. Nếu như thiếu sót thì lòng tin của con trẻ đã mất đi. Ngày nay, đứa trẻ nào có phước báu lớn như vậy. Cha mẹ thực sự hiểu được, thực sự dạy con cái, quý vị thật lòng thương nó. Nếu ngũ luân ngũ thường, tứ duy, bát đức, trong cuộc sống gia đình thực hành được, một chữ cũng không thiếu sót. Cho nên lễ bái rất quan trọng, bây giờ mọi người đều thiếu sót.

Thời cổ đại, kính lễ nhất của đời nhà Thanh là ba quỳ chín khấu đầu. Bây giờ trong lễ tiết có quy định mới, kính lễ nhất là ba lần cúi chào. Người xưa chắp tay thi lễ là cúi người 90 độ. Phật giáo trong thời Ấn Độ xưa cũng là cúi người 90 độ. Trước đây lúc chúng tôi đang đi học ở trường, không phải 90 độ, hình như là 45 độ. Sau này nghe nói biến thành 15 độ, còn bây giờ, gật đầu là được rồi, lễ không còn nữa. Nhân, đạo đức, nhân, nghĩa, lễ, người xưa nói rất hay. Đạo mất đi rồi còn có đức, đức mất đi rồi còn có nhân. Người xưa nói, Trung Quốc thượng cổ, Tam Hoàng là hành đạo, lấy đạo trị thiên hạ, đến Ngũ Đế, Ngũ Đế thì dùng

đức, thấp hơn một bậc, đến Tam Vương chính là Hạ Thương Chu ba thời đại này, lại thấp hơn một bậc - nhân, nhân là thương người, đến thời kỳ Xuân Thu - Ngũ Bá, Ngũ Bá nói nghĩa. Lại thấp xuống một bậc, đó chính là nhà Hán, nhà Tần 15 năm mất nước, Hán Võ Đế sau khi thống nhất toàn quốc, dùng nho giáo, dùng lễ. Lễ này dùng đến Mãn Thanh. Lễ không còn nữa, lão tổ tông nói rất hay, lễ nếu không còn nữa thiên hạ đại loạn. Xã hội ngày nay của chúng ta, lão tổ tông mấy ngàn năm trước đã thấy rất rõ ràng. Chúng ta phải khôi phục, làm cách nào khôi phục lại lễ? Lại từ lễ nâng lên nghĩa sau đó nâng lên đến nhân, từ từ cũng có thể đến được cảnh giới của cổ thánh tiên hiền. Phải dựa vào nỗ lực của mọi người, phải dựa vào giác ngộ của mọi người, phải thật sự làm. Chúng ta nếu như đi theo con đường này, từ lý, từ nghĩa, từ nhân, từ đức, từ đạo, đi theo con đường này. Không những cứu được quốc gia mà còn cứu được toàn thế giới. Truyền thống xưa ngũ luân ngũ thường tứ duy bát đức, đi khắp toàn thế giới không có ai chẳng hoan nghênh. Không cùng đất nước, không cùng sắc tộc, không cùng tín ngưỡng, không cùng văn hóa, tất cả đều có thể tiếp nhận.

Chúng tôi ở nước ngoài mấy mươi năm nay, trường hợp nào cũng đều tiếp xúc rồi, nói đến vấn đề này không ai không hoan hỷ, không có ai phản đối. Trước đây tôi cho rằng nếu còn thông qua biện luận để giải thích, không có. Mấy mươi năm chưa từng gặp một lần cũng không gặp qua, cho nên mới thực sự lĩnh hội được chính là tánh đức, từ trong tự tánh hiển lộ ra ngoài. Cho nên lễ bái vô cùng quan trọng, nhất định không được xem thường. Người xưa chọn lễ bái này, lễ tiết này, là có đạo lý, rất có đạo lý.

Thứ hai "xưng tán", lễ là chiết phục ngạo mạn của chính mình, xưng tán là chiết phục đố kỵ của chính mình, đây là hai tật xấu lớn của con người. Cống cao ngã mạn, đố kỵ chướng ngại. Hai loại tâm trạng này tạo các ác nghiệp, không những hại mình, hại gia đình, mà còn hại xã hội, hại thiên hạ. Quả báo không thể lường được.

Ngũ niệm, hai cửa này là thông đường. Pháp thế gian và pháp xuất thế gian là tướng thông, ba điều sau đó chính là Phật pháp.

Điều thứ nhất của Phật pháp là phải phát nguyện. Phát nguyện này chính là phát tâm bồ đề. Cụ thể có một bài kệ để tượng trưng: "chúng sanh vô biên thệ nguyện độ, phiền não vô lượng thệ nguyện đoạn, pháp môn vô lượng thệ nguyện học, Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành". Trong biến pháp giới hư không giới, đây là nguyên tắc chỉ đạo cao nhất của hết thảy chúng sanh học Phật. Quý vị

muốn học Phật, đầu tiên phải bỏ ác làm lành. "Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ" thuộc về tác nguyện. Quý vị phải phát đại nguyện này, trong tứ hoằng thệ nguyện, đây là nguyện chủ chốt, ba nguyện phía sau là hoàn thành nguyện thứ nhất. Độ chúng sanh chính là giúp chúng sanh, thành tựu chúng sanh. Chính bản thân mình chưa có đức hạnh, quý vị lấy gì để giúp chúng sanh? Cho nên muốn giúp đỡ chúng sanh thì trước phải thành tựu đức hạnh của mình. Đức hạnh chính là đoạn phiền não, đem phiền não đoạn trừ, đem tập khí đoạn trừ. Trong đoạn trừ phiền não, thứ nhất là phá thân kiến, thật sự không có chính mình, giác ngộ rồi. Khi chưa giác ngộ tất cả là vì chính mình. Thực sự đã giác ngộ, chúng ta đến thế giới này làm gì? Là vì hết thảy chúng sanh mà phục vụ, chứ không phải vì chính mình, vì chúng sanh mới là thực sự vì chính mình, tự tha không khác. Chúng sanh với Phật là bình đẳng, "sanh Phật bình đẳng tự tha bất nhị". Vì người khác mới thực sự là vì mình, vì mình là hoàn toàn sai. Cho nên điều thứ nhất là buông xả thân kiến, buông xả tự tư tự lợi, buông xả danh văn lợi dưỡng, buông xả ngũ dục lục trần, buông xả tham sân si mạn. Bốn câu này chúng tôi cũng đã giảng mấy mươi năm rồi, tôi nói với các bạn học là nói lời chân thật.

Buông xả 16 chữ này, thì có phải đã thành tựu rồi không? Chưa. Buông xả 16 chữ này rồi, tôi chỉ đưa các bạn đồng tu đến cánh cửa Phật, chưa đi vào, đã đến ngoài cửa. Công việc của tôi là đưa mọi người đến ngoài cửa, còn đi vào? Đi vào thì phải dùng tiêu chuẩn của Phật, tiêu chuẩn này của tôi không vào được, chỉ có thể đến ngoài cửa. Bước vào, bước vào chính là tiêu chuẩn của Phật.

Phải buông xả kiến tư phiền não quý vị mới có thể đi vào được, tam giới 88 phẩm kiến hoặc. Phật giáo sơ cấp đem 88 phẩm kiến hoặc, quy nạp thành 5 loại lớn, quý vị dễ nhớ, quý vị dễ học. Ở trong 5 loại lớn, thứ nhất là thân kiến, phàm phu chấp trước thân là tôi, là sai lầm, thân không phải tôi. Thân không phải tôi, vậy nó là gì? Là cái của tôi, chứ không phải tôi, của tôi là sở hữu của tôi. Giống áo quần, áo quần không phải tôi, nó là sở hữu của tôi. Gian phòng của chúng ta ở là sở hữu của tôi, thân thể cũng là sở hữu của tôi. Sở hữu của tôi có sanh có diệt, "tôi" không sanh không diệt. Chân tướng sự thật này phải làm rõ ràng, phải làm tường tận. Người thế gian chúng ta vẫn cho rằng linh hồn là tôi, linh hồn không sanh không diệt, sau khi chết vẫn đi đầu thai. Có phải tôi không? Không thể nói không phải tôi, cũng không thể nói thật là tôi. Thân có phần đoạn sanh tử, từng đoạn từng đoạn. Từng đoạn từng đoạn này, bây giờ khái niệm của chúng ta đã rất rõ ràng, trước đây rất mơ hồ cho rằng đời này của chúng ta, sống nơi thế gian này đã mấy mươi năm, có sanh có tử, đây gọi là một đoạn. Kỳ thực không phải vậy.

Từng đoạn từng đoạn này, chính là ý nghĩa của Di Lặc Bồ Tát nói. Vậy hiểu đạo lý này, trong một khảy móng tay của chúng ta, thân thể này có bao nhiêu lần sanh diệt? Có 32 ức trăm ngàn sanh diệt, 32 ức nhân cho trăm ngàn, bằng ba trăm hai mươi triệu. Trong một khảy móng tay thân thể của chúng ta, đã có ba trăm hai mươi triệu sanh diệt, đây gọi là phần đoạn sanh tử. Phần đoạn sanh tử là từ chỗ này để nói, không phải nói con người của chúng ta từ ngày sinh ra cho đến chết đi, tính là một đoạn. Không phải vậy, đây gọi là phần đoạn sanh tử. Biết được chân tướng sự thật này mới biết, thân thể này thật sự không phải tôi, cái gì là tôi? Giác tánh là tôi, linh hồn là trạng thái của giác tánh đang mê hoặc. Khi mê gọi là linh hồn, khi ngộ gọi là giác tánh, nó thật sự là một không phải hai. Lúc mê nó không ra khỏi lục đạo luân hồi, giác ngộ rồi thì nó đã vượt qua, đã bước qua. Cho nên Phật Bồ Tát thật sự là giúp đỡ chúng ta, tìm lại được cái tôi thật sự, cái tôi giả không nên chấp trước. Cái tôi giả hữu dụng, dùng nó để tu sửa chính mình, mượn giả tu chân. Mượn cái tôi giả này nâng cao cảnh giới của mình, không có cái tôi giả không được. Mượn cái tôi giả này tu hết thảy công đức, cho nên cái tôi giả này có chỗ đáng dùng, phải dùng cho đúng, nếu như dùng không đúng, dùng cái tôi giả này tạo tác tất cả tội nghiệp, như vậy thì đã sai, như vậy quả báo ở tam đồ. Dùng cái tôi giả này hành thiện, quả báo ở nhân thiên, dùng cái tôi giả này học Phật, thì quả báo ở thế giới Cực Lạc, không giống nhau. Cho nên chúng ta phải biết dùng nó, đừng dùng sai.

Tác nguyện vô cùng quan trọng, sau khi có nguyện rồi thì "quán sát", quán sát là tu hành. Đối với hết thảy chân tướng sự vật trong vũ trụ, danh từ trong kinh Phật gọi là thật tướng của các pháp, quý vị nên quán sát rõ ràng, không thể mê hoặc. Chân tướng của tất cả sự, tất cả lý, tất cả pháp thông đạt tường tận, đây là trí huệ. Quan sát tường tận, tư tưởng kiến giải của quý vị, ngôn hành với tánh đức hoàn toàn tương ưng. Đây là bổn thiện mà lão tổ tông đã nói "tánh người vốn thiện", không có loại nào không phải tốt đẹp.

Điểm này quan sát trong tịnh độ, quý vị nên quan sát rõ ràng, quý vị quan sát thế giới Cực Lạc, quý vị quan sát tất cả thế giới của chư Phật khác, quay đầu lại quan sát thế giới hiện tiền của chúng ta, quý vị sẽ có sự so sánh, quý vị đã rõ ràng, chúng ta nên học cái gì, chúng ta nên đi đến nơi nào. Phật dạy chúng sanh, Phật không tự mình chủ trương, không khuyên quý vị học cái này, học cái kia, Phật không khuyên vậy. Phật dạy quý vị quán sát, dạy quý vị tự mình chọn lựa.

Quý vị thấy trong Kinh Quán Vô Lượng Thọ đức Phật đã nói: Phu nhân Vi Đề Hy gặp biến cố gia đình, tai nạn trước mắt, cầu Phật Thích Ca Mâu Ni giúp

đỡ, hướng về Phật Thích Ca Mâu Ni thưa rằng, có thế giới tốt đẹp hơn không, ở trong thế giới này không có người ác, con muốn đi vãng sanh. Hy vọng ở trong thế giới đó không nhìn thấy người ác, không nghe đến việc ác. Phật đem hết thảy cõi nước của chư Phật, hiện bày ra trước mắt của bà, để cho bà tự xem, giống như xem truyền hình vậy, để cho bà tự xem. Vi Đề Hy phu nhân rất thông minh, bà nhìn thấy thế giới Cực Lạc của Phật A Di Đà, bà nói thế giới này hay, bà muốn đến đó. Bà thưa hỏi đức Phật Thích Ca Mâu Ni, thỉnh Phật dạy cho bà dùng cách nào có thể vãng sanh. Đức Phật dạy bà Kinh Thập Lục Quán. Trong 16 phương pháp này, thành tựu bất kỳ phương pháp nào cũng được vãng sanh, không phải cùng lúc học tất cả 16 phương pháp. Không phải vậy, một phương pháp thành tựu rồi thì tất cả đều thành tựu. Vi Đề Hy phu nhân với 500 cung nữ của bà, những người chăm sóc bà tất cả đều niệm Phật vãng sanh. Phía trước chúng ta đã học qua, chư vị cổ đức bảo chúng ta, họ đều là thượng phẩm thượng sanh, thật chẳng thể nghĩ bàn.

Chứng minh những điều Thiện Đạo đại sư nói: "tam bối cửu phẩm ở chỗ gặp duyên không giống nhau". Vi Đề Hy phu nhân với những cung nữ này, gặp được Phật Thích Ca Mâu Ni, nhân duyên này thật quá thù thắng, cho nên phẩm vị vãng sanh của họ cao.

"Hồi hướng" cần phải đem tất cả công đức của chúng ta tu học được, không cầu phước báu nhân thiên, chỉ cầu vãng sanh về thế giới Cực Lạc. Chính là người thông minh bậc nhất, họ đã lựa chọn. Vì sao vậy? Vì sanh về thế giới Cực Lạc, không cách nào hình dung được phước báu đó, cho nên tôi dùng cõi trời thứ sáu để so sánh - trời tha hóa tự tại. Tất cả những gì quý vị cần, cần thọ dụng, Phật A Di Đà cúng dường quý vị không thiếu điều gì, Phật A Di Đà giống như trời hóa lạc, chúng ta đến thế giới Cực Lạc chuyển thân một lần còn cao hơn trời tha hóa tự tại một bậc. Chúng ta cần hưởng thụ điều gì, ngài biến hóa ra để cúng dường cho ta. Phước báu của người niệm Phật có đáng nể không? Cho nên thực sự chọn lựa pháp môn này, niệm Phật cầu vãng sanh, đây là trí huệ cao nhất của thế xuất thế gian, không còn điều gì vượt qua được. A Di Đà Phật thực sự đại từ đại bi giống như cha mẹ, chúng ta đến thế giới Cực Lạc, Ngài hoàn toàn phụng hiến để cúng dường, để chăm lo, chúng ta đến thế giới Cực Lạc hòa thành một thể với ngài. Điều này nhất định phải biết, sanh về thế giới tây phương Cực Lạc, tướng hảo trang nghiêm của quý vị với ngài hoàn toàn giống nhau. Quý vị quan sát từ bất kỳ một góc độ nào, trí huệ giống nhau, thần thông cũng giống, đạo lực cũng giống nhau. Tất cả đều giống, đây chính là sự gia trì của oai thần bổn nguyện,

quý vị trở thành A Duy Việt Chí Bồ Tát. A Duy Việt Chí Bồ Tát dựa vào chính mình để tu thật không dễ dàng. Quý vị phải tu đến kiếp nào mới tu thành? Thật không ngờ đến thế giới Cực Lạc, Phật A Di Đà gia trì cho quý vị. Chúng ta có thể đem chân tướng sự thật này, hiểu cho tường tận, hiểu cho rõ ràng, quý vị mới có thể thực sự đem cõi nước của chư Phật mười phương, hết thảy kinh giáo đều buông xả. Chúng ta học một bộ kinh Vô Lượng Thọ, một câu A Di Đà Phật, chúng ta đến thế giới Cực Lạc, trí huệ viên mãn, phước báu viên mãn. Sự chọn lựa của người thực sự hiểu rõ, lấy công đức tu học của mình hồi hướng cho tự tánh, chính là hồi hướng thật tế, hồi hướng bồ đề, chúng ta không cầu gì hết, chỉ cầu trí huệ viên mãn, hồi hướng chúng sanh. Chúng ta có trí huệ, chúng ta có đức năng, chúng ta không phải tự mình hưởng thụ. Hy vọng giúp đỡ hết thảy chúng sanh khổ nạn, lìa khổ được vui, phá mê khai ngộ. Giống như Phật A Di Đà, như thế là đúng.

"Luận nói" luận này là Vãng Sanh Luận. Thế nào là tán thán? Khẩu nghiệp tán thán, xưng tên Như Lai, tại sao tán thán? Tâm chân thành, tâm thanh tịnh chắp tay niệm câu "Nam Mô A Di Đà Phật" này, chính là tán thán. Trong câu Phật hiệu này, đầy đủ trí huệ viên mãn, đức năng viên mãn. Vậy chúng ta niệm, ngày ngày đều niệm câu này, vì sao trí huệ đức tướng không thể hiển bày? Không phải Phật hiệu không linh, không phải kinh điển không linh, mà là dụng tâm của chính chúng ta có sai sót. Chúng ta dùng vọng tâm, không phải chân tâm, cũng chính là nói, sự chân thành của chúng ta không đủ. Chúng ta chỉ có một phần, hai phần, ba phần lòng thành kính. Cho nên chúng ta đạt được lợi ích rất nhỏ bé, chỉ có một, hai phần. Vì sao 500 cung nữ của Vi Đề Hy phu nhân, niệm Phật được lợi ích thù thắng như vậy. Người ta là vạn phần cung kính họ được là vạn phần trí huệ. Chúng ta chỉ có một, hai phần cung kính, nên chỉ đạt được một, hai phần trí tuệ, không thể so sánh. Ấn Quang đại sư nói rất hay, không thể không biết được. Câu đầu này là dạy chúng ta niệm Phật.

Lại nói "quan sát này có ba loại", bốn phương pháp quan sát này, ít nhất có ba việc:

Thứ nhất quán sát công đức trang nghiêm của cõi Phật. Dạy quý vị xem, trước nên xem thế giới Cực Lạc, thế giới Cực Lạc nằm ở đâu. Phật Thích Ca Mâu Ni ở trong bộ kinh này giới thiệu tường tận cho chúng ta. Chư vị tổ sư rất nhiều người nương theo kinh điển chỉ cho chúng ta, giải thích cho chúng ta nghe. Hoàng Niệm Lão đem những chú giải này hội tập ở đây, tất cả chúng ta đều thấy được.

Giống như chúng ta đến thế giới cực Lạc tham quan, những người này làm hướng dẫn viên giới thiệu cho chúng ta. Trước nên xem môi trường.

Loại thứ hai, quán sát công đức trang nghiêm của Phật A Di Đà. Thứ hai là gì? Quý vị thấy thầy giáo, thế giới cực Lạc không có thiên đế, không có thiên vương. Nói cách khác, thế giới Cực Lạc không có tổ chức chính trị. Nó không phải là một quốc gia, nó là một ngôi trường, đức Phật A Di Đà là hiệu trưởng, là thầy giáo. Quý vị thấy trường học này, thế giới cực lạc là trường học, sau đó xem vị hiệu trưởng, công đức trang nghiêm của ngài. Đặc biệt phải xem 48 lời nguyện, năm kiếp tu hành, nguyện nguyện ngài đã làm được. Thế giới Cực Lạc là tự nhiên thành tựu, không có chút nào là tạo tác, không có người thiết kế, không có người xây dựng. Tự nhiên thành tựu, đức Phật dạy "chế tâm nhất xứ, vô sự bất biện".

Thứ ba, quán sát công đức trang nghiêm của chư vị Bồ Tát. Thứ ba là gì? Là xem bạn học. Mười phương thế giới phát tâm vãng sanh về thế giới Cực Lạc, thân cận Phật A Di Đà, tất cả là bạn học. Quý vị thấy những bạn học này, những bạn học này vô cùng phức tạp. Có Bồ Tát vãng sanh, có Thanh Văn, Duyên Giác vãng sanh, có thiên nhân vãng sanh, có nhân đạo vãng sanh, có súc sanh vãng sanh, còn có ngạ quỷ địa ngục vãng sanh, không đồng đều. Tuy có sai biệt lớn như vậy, tam bối cửu phẩm, nhưng người người đều có phần, điều này chẳng thể nghĩ bàn. Lời này là Thiện Đạo đại sư nói với chúng ta: đều là gặp duyên không giống nhau. Duyên của chúng ta tương đối thù thắng, trong đời này, chúng ta có thể đem sự việc này làm cho rõ ràng, làm cho tường tận. Tự mình thực sự tin tưởng một chút hoài nghi cũng không có, thì sự thành tựu này rất thù thắng. Thật phát nguyện, thật niệm Phật thì quý vị chắc chắn được vãng sanh.

Ba loại công đức trang nghiêm này, dạy chúng ta quan sát, đều ở trong bộ kinh này. Những điều bộ kinh này nói, chánh là loại quan sát thứ tư, hoặc kiêm khẩu niệm, tức kiêm loại tán thán thứ hai. Quan sát như vậy, hoặc tán thán, ngày đêm liên tục, nên nói ngày đêm suy nghĩ v.v. Cho nên người niệm Phật thực sự, hy vọng mọi người khởi tâm động niệm, nghĩ đến thế giới Cực Lạc, đừng nghĩ gì khác. Nghĩ điều khác thì quý vị sai rồi, quý vị thấy quý vị đem thời gian quý báu của mình, con người sống ở đời, thời gian rất ngắn ngủi. Không tu tịnh nghiệp, tạp tâm vọng niệm đó cũng đang tu, tu cái gì? Tu lục đạo luân hồi, đó là tâm luân hồi. Tâm luân hồi thì tạo nghiệp luân hồi, sự việc này không thể làm. Quý vị muốn giúp đỡ người nhà của quý vị, quý vị đối với người nhà có tình chấp. Hy vọng đời đời kiếp kiếp trọn bên nhau, thì quý vị chuyên tu tịnh độ, bây giờ đem người nhà để qua một bên, người nhà nhìn thấy thành tựu tu hành của quý vị, thì

họ làm theo. Tôi không cần khuyên quý vị, quý vị thấy tôi vãng sanh quá tự tại, thể hiện cho họ xem, thì họ tin tưởng rồi. Bây giờ người trên thế gian này phải thấy được sự việc thật sự, không có sự việc thật sự, nói cho rõ ràng, cho tường tận họ đều không tin tưởng. Cho nên nhất định phải làm tấm gương để họ noi theo. Ngày đêm liên tục chính là ngày đêm suy nghĩ. Niệm Phật quan trọng hơn bất cứ điều gì, thế giới này chỉ có điều này là thật, cái khác đều không phải thật.

Chúng ta lại xem đoạn nhỏ thứ ba ở bên dưới "chí tâm quy y, đảnh lễ cúng dường". Đây là pháp môn lễ bái thứ nhất, luận nói: Tại sao lễ bái? Thân nghiệp lễ bái, A Di Đà Như Lai ứng chánh biến tri, vì muốn sanh nước này. Vì sao lễ bái? Vì cầu sanh tịnh độ, thân này là gì? Cung kính, lễ kính chư Phật. Thân lễ bái. Lễ bái Phật A Di Đà là được rồi, không lễ bái ai khác. Phía trước ba lạy, lạy người giới thiệu, chúng ta phải biết ơn báo ơn, không nên quên người giới thiệu. Người giới thiệu là Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, cho nên ba lạy trước là lạy Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, phía sau chuyên lạy Phật A Di Đà thì được rồi, cách lạy nên như vậy.

"Như Lai ứng chánh biến tri", chính là mười danh hiệu Phật, mười thông hiệu. Phía trước chúng ta đều đã học qua, phía dưới, lại quy y tức là quy mạng. Luận Vãng Sanh Chú nói: nên biết quy mạng tức là lễ bái, song lễ bái nhưng cung kính không nhất định có quy mạng. Trong quy mạng nhất định có lễ bái, trong lễ bái không nhất định có quy mạng. Cho nên quy mạng tức là lễ bái, nếu lấy cái này tiến cử quy mạng làm trọng. Quy là quay về, y là nương tựa, từ đâu quay về? Từ lục đạo luân hồi quay về, ta không làm việc lục đạo nữa, trong lục đạo trước mắt chúng ta bỏ ác làm lành. Công đức bỏ ác làm lành tất cả đều hồi hướng cầu sanh tịnh độ, chúng ta bỏ ác làm lành không cầu phước báu nhân thiên. Đây thật là đã quy mạng, nương tựa Phật A Di Đà. Bổn nguyện oai thần của Phật A Di Đà bây giờ gia trì chúng ta. Loại gia trì này tuy chúng ta vẫn chưa cảm nhận được, nhưng nó là thật, một chút cũng không giả. Lúc nào quý vị mới cảm nhận được? Phiền não của quý vị thật đã nhẹ, nhẹ một phần, cảm được một phần. Nhẹ hai phần thì cảm được hai phần, nhẹ ba phần thì cảm được ba phần. Quý vị phải buông xả, quý vị không buông xả, gia trì quý vị tự quý vị không cảm nhận được, tự quý vị có thể buông xả thì sự gia trì quý vị cảm nhận được. Quý vị đem thế duyên gạt bỏ, không còn để ở trong tâm. Tất cả thế duyên của thế gian, có rất tốt, rèn luyện chính mình, không có cũng rất tốt, một lòng niệm Phật, không có loại nào không tốt. Thuận cảnh rất tốt, không khởi tham luyến, đem tâm tham luyến buông xả. Ác duyên cũng tốt, không sinh sân nhuế, không phải đều giúp đỡ quý

vị nâng cao sao? Người tốt có ân với chúng ta, người xấu cũng có ân với chúng ta, tất cả đều giúp chúng ta nâng cao. Người tốt tôi đem công đức hồi hướng cho họ, chúc phúc họ. Người ác chúng ta cũng đem công đức hồi hướng cho họ, vì sao vậy? Vì họ tạo tác ác nghiệp, tôi biết tương lai chắc chắn họ vào đường ác. Ba đường ác hy vọng họ ở trong ba đường ác chịu ít khổ, thường phải có tâm này, thì tương ưng với đạo, tương ưng với quy mạng.

Kinh này dạy quy mạng đảnh lễ, cũng là chí tâm. "Chí" này có thể dùng chữ "chí" trong Đại Thế Chí Bồ Tát, chân thành đến cùng cực. Phía sau thêm cúng dường, hiến bày tinh thành. Tinh là không tạp, thành là không giả dối. Cúng dường cái gì? Trong các cúng dường, pháp cúng dường tối thượng. Trong pháp cúng dường y giáo tu hành cúng dường là trên hết, hoàn toàn tương ứng với bổn nguyện của chư Phật Bồ Tát. Chư Phật Bồ Tát ứng hóa ở thế gian, họ cầu mong điều gì? Cầu mong hết thảy chúng sanh khai ngộ, cầu mong hết thảy chúng sanh buông xả, cầu mong hết thảy chúng sanh niệm Phật, cầu sanh tịnh độ, viên thành Phật đạo. Chính là tâm nguyện của chư Phật Bồ Tát, chúng ta dùng tài vật gì cúng dường, các ngài cũng không cần, toàn là giả. Chúng ta thật làm thật tin, thật sự phát nguyện, thật sự niệm Phật cầu vãng sanh, Phật Bồ Tát không ai là không hoan hỷ, đây gọi là chân cúng dường.

Chúng ta không thể đem ý nghĩa cúng dường hiểu sai, nếu như trong lòng không có Phật, trong lòng đối với thế giới này còn lưu luyến, còn chưa muốn vãng sanh sớm, cúng dường gì cũng là giả. Đã như vậy, vì sao những thứ này từ xưa đến nay, trong tự viện am đường, đạo tràng, lại rất coi trọng tài cúng dường. Đó là vì cớ gì? Đó là vì tiếp dẫn chúng sanh, là thay chư Phật Bồ Tát tuyên truyền, chúng sanh hoan hỷ, chúng sanh bằng lòng đến, là vì cái này. Đem những chúng sanh tiếp dẫn đến, thì phải nên siêng năng mà dạy họ, nếu như không dạy họ, đó chính là giả vậy. Quý vị đem những học sinh về, đem về rồi phải dạy họ thật tốt, thế mới là đúng. Nếu quý vị không dạy, không dạy thì đã sai.

Như đức Phật Thích Ca Mâu Ni lúc còn tại thế, tự mình tỉ mỉ quan sát, chúng sanh cần gì, thì dạy họ cái đó, giúp đỡ họ chuyển ác thành thiện, giúp họ chuyển mê thành ngộ, giúp họ chuyển phàm thành thánh. Chính là công đức chân thật của quý vị tiếp dẫn, chính là việc chúng ta cần phải làm, vậy chúng ta không có năng lực để làm thì sao? Chúng ta muốn dạy, nhưng năng lực không đủ, đức hạnh không đủ, phước báu cũng không đủ, thì chúng ta lễ thỉnh pháp sư, đại đức. Trong mười hạnh của Phổ Hiền có "thỉnh chuyển pháp luân". Thỉnh chư vị cao tăng, có đức hạnh, có tu hành, có thể đem đạo lý của Phật nói rõ ràng, nói tường tận, mời

họ đến. Bây giờ khoa học phát triển phương tiện nhiều, thực tế mà nói mời cũng không phải là việc dễ dàng. Bây giờ có vệ tinh, có internet, có băng đĩa, nên không phí thời gian, cũng không lãng phí tiền bạc. Đồng tham đạo hữu đến nơi đây, chúng ta cùng ở trên truyền hình học tập, học tập trên internet, học tập ở trên băng đĩa, đều được. Trước nên mở ra mọi người cùng nghe, sau khi nghe xong mọi người chúng ta ngồi lại cùng chia sẻ, chỗ nào chưa hiểu, có thể nghe lại, phát lại nghe lại, sau khi nghe hiểu rồi, chúng ta đến thảo luận. Làm thế nào để thực hành trong cuộc sống, làm thế nào để thực hành trong công việc, làm thế nào để thực hành trong xử sự đối nhân xử thế. Việc tốt, chúng ta thật sự có được lợi ích, thực sự đã làm được, lại chia sẻ tâm đắc học tập với mọi người. Giúp đỡ những bạn cùng tu này phổ biến nâng cao, đây là thật cúng dường, chính là trang nghiêm thực sự. Lòng người, quý vị nghĩ mà xem chuyển ác thành thiện, trang nghiêm biết bao? Công đức biết bao? Chuyển mê thành ngộ, chuyển phàm thành thánh lại càng thù thắng hơn.

Phía dưới Luận Vãng Sanh nói: nếu thiện nam tử thiện nữ nhân tu ngũ niệm môn thành tựu, chắc chắn được sanh cõi nước an lạc, gặp được Phật A Di Đà. Đoạn này nằm trong Luận Vãng Sanh. Trước tiên chúng ta phải chú ý đến câu "thiện nam tử thiện nữ nhân", trong kinh Phật Bồ Tát khai thị, luôn luôn đặt hai câu này lên trên hết, nhắc nhở chúng ta, tự chúng ta có đầy đủ hay không, điều kiện của thiện, chữ này là chữ then chốt. Chúng ta học có thể đạt được lợi ích chân thật hay không. Thật thì là thiện học, thì quý vị thật đạt được lợi ích. Bây giờ thật khó. Thiện nói cho rốt ráo chính là bản tánh vốn thiện, ta dùng bản thiện của ta để học tập, thì những thứ quý vị đạt được là thượng thượng thừa, vì sao vậy? Chúng ta thường nói, muôn phần thành kính thì quý vị được muôn phần lợi ích, quý vị dùng là bổn thiện, thì còn có thể tính được sao? Thật sự dùng bổn thiện người này không cần trước đây có học qua, cũng không nhất định họ biết chữ hay không biết chữ, không quan trọng. Như Huệ Năng đại sư không biết chữ, chưa từng đi học, vì sao ngài thành tựu cao như vậy? Ngài dùng bổn thiện của ngài. Phàm phu chúng ta đây không biết dùng bổn thiện, dùng cái gì? Dùng thường thức, dùng kinh nghiệm của chúng ta, tôi cho rằng như vậy như vậy, thì sự việc này rắc rối rồi. Cho nên cái tâm mà quý vị dùng, cái tâm đó là tạp tâm vọng tưởng, nó không phải là chân tâm. Họ cái gì cũng không biết, cái gì cũng chưa học qua, luôn luôn dùng chân tâm của người đó. Họ không có tạp niệm, họ không có nghi hoặc, cho nên vừa học là đã khế nhập được. Huệ Năng đại sư là một tấm gương rõ nhất, cho nên cái thiện này là tiêu chuẩn. Chúng ta đã không thể dùng bổn thiện

của mình, vậy dùng cái gì? Dùng tập thiện. Trong tập tánh có thiện ác, trong bổn tánh không có thiện ác, nó là chân thiện. Thiện trong tập tánh đã kém một bậc, không thể so sánh với bổn thiện, nhưng vẫn rất tốt, có thể tiếp nhận Phật pháp. Tiếp nhận mấy phần chứ không thể viên mãn, bổn thiện là viên mãn tiếp nhận. Tiêu chuẩn của tập thiện chính là mười thiện nghiệp đã giảng trước đây. Mười thiện nghiệp chúng ta đều đã làm được, chính là thiện nam tử, thiện nữ nhân. Mười thiện nghiệp, điều thứ nhất của tam phước: "hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp". Người này gọi là thiện nam tử thiện nữ nhân, không đầy đủ những điều kiện này, làm sao học Phật? Bắt đầu học từ đâu? Từ đó biết được, học Phật thì ba căn bản này rất quan trọng, không có ba căn bản này, ngày ngày học Phật cũng không vào. Nếu như tự mình biết không vào được còn khá, chỉ sợ cho rằng tự mình vào rồi, cho rằng mình tu được rất tốt. Đến lúc quả báo hiện ra quý vị nổi tâm oán hận, tâm oán trách, Phật là giả, Phật đã lừa chúng ta, chúng ta mắc bẫy của ngài. Vậy là tội của quý vị càng thêm nặng, tội nghiệp này khiến quý vị đọa địa ngục. Cho nên nhất định phải có hiếu thân, tôn sư, từ bi, căn bản của mười thiện. Quý vị tu ngũ niệm môn, niệm Phật, hành trì thành tựu. Như vậy mới có thể được sanh về cõi nước An Lạc, cõi nước An Lạc chính là thế giới Cực Lạc, chắc chắn được sanh. Hai chữ này dùng rất tốt, cũng chính là nói quý vị chắc chắn được sanh, không nhất định là ở đời này, đời này của quý vị đã trồng nhân, nếu như duyên thù thắng của đời này, cái nhân này đời này kết quả được thành tựu. Nếu như duyên không thù thắng, còn lưu luyến thế gian này, không nỡ xa rời, đời này không thể vãng sanh. Sanh lại đời sau gặp được duyên thù thắng thì quý vị có thể thành tựu, cho nên chúng ta ở trong đời này, nên có cảnh giác cao độ. Thật muốn vãng sanh không? Là thật, thật vãng sanh. Thật vãng sanh thì thế giới này đừng nỗ lực. Học cái gì? Tùy duyên diệu dụng cái gì cũng tốt, hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức. Buông xả biên kiến, biên kiến là không đối lập. Không đối lập với bất kỳ người nào, không đối lập với bất kỳ việc nào, không đối lập với bất kỳ vật nào. Thực sự làm được hài hòa, hòa thuận. Ý nghĩa hòa thuận so với hài hòa tốt hơn. Với hết thảy chúng sanh hòa thuận chung sống, oán thân bình đẳng, tùy hỷ công đức cái gì cũng tốt. Phải thật học, vì sao? Có người tập khí rất nặng muốn học, nhưng mà cảnh giới vừa hiện ra thì đã quên mất, cần phải có tâm cảnh giác cao độ. Lúc cảnh giới hiện ra có thể ghi nhớ, có thế sửa đổi nó lại. Cái gì cũng tốt, mỗi mỗi đều tốt, không có loại nào không tốt, vì sao vậy? Chúng ta lập tức đến thế giới Cực Lạc, còn có gì phải đắn đo? Mỗi loại đều đắn đo, nói lên rằng chúng ta còn chưa muốn đến thế giới Cực Lạc, ở đây vẫn tốt, như thế là không tương ưng rồi. Một niệm tương ưng

một niệm Phật, niệm niệm tương ứng niệm niệm Phật, niệm niệm cầu tương ưng, không thể không tương ưng. Cho nên sanh cõi Phật gặp được Phật A Di Đà.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.